|  |
| --- |
| BỘ QUỐC PHÒNG  **TRUNG TÂM NHIỆT ĐỚI VIỆT-NGA** |

**THUYẾT MINH   
NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TRUNG TÂM**

**TÊN NHIỆM VỤ:...............**

**MÃ SỐ:**

**Đơn vị chủ trì:** ………..

**Chủ nhiệm nhiệm vụ:** …….

**TP. Hồ Chí Minh – năm 2023**

**THUYẾT MINH**

**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ[[1]](#footnote-1)1**

# I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NHIỆM VỤ

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **Tên nhiệm vụ:** ………….. | | **1a** | **Mã số** *(do Phòng Kế hoạch khoa học cấp):* |
|  | | |  | |
| **2** | **Thời gian thực hiện:** ……. | | **3** | **Cấp quản lý** |
| (Từ tháng ……….đến ………) | | | Bộ  Ngành  Cơ sở | |
| **4** | **Tổng kinh phí thực hiện: …… triệu đồng, trong đó:** | | | |
| **Nguồn** | | ***Kinh phí*** *(triệu đồng)* | | |
| - Từ Ngân sách sự nghiệp khoa học | | ….. | | |
| - Từ nguồn tự có của tổ chức | |  | | |
| - Từ nguồn khác | |  | | |
| **5** | **Phương thức khoán chi:** |  | | |
| Khoán đến sản phẩm cuối cùng | | Khoán từng phần, trong đó: | | |
|  | | - Kinh phí khoán: ….. triệu đồng  - Kinh phí không khoán: ….. triệu đồng | | |
| **6** | **Hình thức:** Nhiệm vụ  **Thuộc:**  **Chương trình, Đề án KH&CN** (Ghi rõ tên chương trình, nếu có), **Mã số:**  **Dự án KH&CN** (Ghi rõ tên dự án, nếu có), **Mã số:**  **Độc lập, Mã số:**  **Khác** | | | |
|  |
| **7** | **Lĩnh vực khoa học** | | | |
|  | Tự nhiên;  Nông, lâm, ngư nghiệp;  Kỹ thuật và công nghệ;  Y dược. | | | |
| **8** | **Chủ nhiệm nhiệm vụ** | | | |
| Họ và tên:  Ngày, tháng, năm sinh: Giới tính: Nam 🞎/ Nữ: 🞎  Chức danh chuyên môn - kỹ thuật - nghiệp vụ:  Học hàm, học vị: Chức vụ:  Điện thoại:  Đơn vị: ............................... Nhà riêng: .........................  Mobile:....................................................  Fax: .................................................................................E-mail:  Tên đơn vị đang công tác:  Địa chỉ đơn vị:  Địa chỉ nhà riêng: | | | | |
| **9** | **Thư ký nhiệm vụ** | | | |
| Họ và tên:  Ngày, tháng, năm sinh: Nam/ Nữ:  Chức danh chuyên môn - kỹ thuật nghiệp vụ:  Học hàm, học vị: Chức vụ:  Điện thoại:  Đơn vị: Nhà riêng: ............................... Mobile: .......................................  Fax: .................................................. E-mail: .........................................................................  Tên đơn vị đang công tác:  Địa chỉ đơn vị:  Địa chỉ nhà riêng: ................................................................................................................... | | | | |
| **10** | **Đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ** | | | |
| Tên đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ:  Điện thoại: Fax:  Địa chỉ:  Họ và tên thủ trưởng đơn vị:  Số tài khoản:  Kho bạc nhà nước/Ngân hàng:  Tên đơn vị chủ quản nhiệm vụ: | | | | |
| **11** | **Các đơn vị phối hợp chính thực hiện nhiệm vụ** | | | |
| 1. **Đơn vị 1**:   Tên đơn vị chủ quản:  Điện thoại: ...................................... Fax: ................................................................................  Địa chỉ:  Họ và tên thủ trưởng đơn vị:   1. **Đơn vị 2**:   Tên đơn vị chủ quản:  Điện thoại: ...................................... Fax: ................................................................................  Địa chỉ:  Họ và tên thủ trưởng đơn vị: | | | | |
| **12** | **Các cán bộ thực hiện nhiệm vụ** | | | |
| [[Muc12]] | | | | |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

2 Đối với cán bộ tham gia thực hiện nhiệm vụ là người ngoài Trung tâm, cần có xác nhận phối hợp thực hiện nhiệm vụ của đơn vị nơi cán bộ đó đang công tác.

3 Một (01) tháng quy đổi là tháng làm việc gồm 22 ngày, mỗi ngày làm việc gồm 8 tiếng.

# II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG KH&CN VÀ PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **13** | | **Mục tiêu của nhiệm vụ** (*Bám sát và cụ thể hoá định hướng mục tiêu theo đặt hàng- nếu có)* | |
|  | | | |
| **14** | | | **Tình trạng nhiệm vụ**  Mới  Kế tiếp hướng nghiên cứu của chính nhóm tác giả  Kế tiếp nghiên cứu của người khác |
|  | | |
| **15** | | **Tổng quan tình hình nghiên cứu, luận giải về mục tiêu và những nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ** | |
| **15.1. *Đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của nhiệm vụ***  **Ngoài nước**(*Phân tích đánh giá được những công trình nghiên cứu có liên quan và những kết quả nghiên cứu mới nhất trong lĩnh vực nghiên cứu của nhiệm vụ; nêu được những bước tiến về trình độ KH&CN của những kết quả nghiên cứu đó*)  **Trong nước** *(Phân tích, đánh giá tình hình nghiên cứu trong nước thuộc lĩnh vực nghiên cứu của nhiệm vụ, đặc biệt phải nêu cụ thể được những kết quả KH&CN liên quan đến nhiệm vụ mà các cán bộ tham gia nhiệm vụ đã thực hiện. Nếu có các nhiệm vụ cùng bản chất đã và đang được thực hiện ở cấp khác, nơi khác thì phải giải trình rõ các nội dung kỹ thuật liên quan đến nhiệm vụ này; Nếu phát hiện có nhiệm vụ đang tiến hành mà nhiệm vụ này có thể phối hợp nghiên cứu được thì cần ghi rõ Tên nhiệm vụ, Tên Chủ nhiệm nhiệm vụ và đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ đó)*  ***15.2. Luận giải về việc đặt ra mục tiêu và những nội dung cần nghiên cứu của nhiệm vụ***  (*Trên cơ sở đánh giá tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước, phân tích những công trình nghiên cứu có liên quan, những kết quả mới nhất trong lĩnh vực nghiên cứu nhiệm vụ, đánh giá những khác biệt về trình độ KH&CN trong nước và thế giới, những vấn đề đã được giải quyết, cần nêu rõ những vấn đề còn tồn tại, chỉ ra những hạn chế cụ thể, từ đó nêu được hướng giải quyết mới - luận giải và cụ thể hoá mục tiêu đặt ra của nhiệm vụ và những nội dung cần thực hiện trong nhiệm vụ để đạt được mục tiêu*) | | | |
|  | | | |
| **16** | | ***Liệt kê danh mục các công trình nghiên cứu, tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ đã trích dẫn khi đánh giá tổng quan*** | |
| *(Tên công trình, tác giả, nơi và năm công bố, chỉ nêu những danh mục đã được trích dẫn để luận giải cho sự cần thiết nghiên cứu nhiệm vụ)*. | | | |
| **17** | **Nội dung nghiên cứu khoa học, triển khai thực nghiệm của nhiệm vụ và phương án thực hiện** | | |
| *(Liệt kê và mô tả chi tiết những nội dung nghiên cứu và triển khai thực nghiệm phù hợp cần thực hiện để giải quyết vấn đề đặt ra kèm theo các nhu cầu về nhân lực, tài chính và nguyên vật liệu trong đó chỉ rõ những nội dung mới, những nội dung kế thừa kết quả nghiên cứu của các nhiệm vụ trước đó; dự kiến những nội dung có tính rủi ro và giải pháp khắc phục – nếu có).*  **I. Xây dựng thuyết minh nhiệm vụ**  **II. Nội dung nghiên cứu**  **III. Xây dựng báo cáo tổng kết** | | | |
| **18** | **Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng** | | |
| *(Luận cứ rõ cách tiếp cận vấn đề nghiên cứu, thiết kế nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sẽ sử dụng gắn với từng nội dung chính của nhiệm vụ; so sánh với các phương pháp giải quyết tương tự khác và phân tích để làm rõ được tính mới, tính độc đáo, tính sáng tạo của nhiệm vụ)*  **18.1 Cách tiếp cận**:  **18.2 Phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng**:  **18.3 Địa điểm dự kiến triển khai nhiệm vụ:** | | | |
| **19** | **Phương án phối hợp với các tổ chức, đơn vị nghiên cứu và cơ sở sản xuất trong nước** | | |
| *(Trình bày rõ phương án phối hợp: tên các tổ chức, đơn vị phối hợp chính tham gia thực hiện nhiệm vụ và nội dung công việc tham gia trong nhiệm vụ, kể cả các cơ sở sản xuất hoặc những người sử dụng kết quả nghiên cứu; khả năng đóng góp về nhân lực, tài chính, cơ sở hạ tầng-nếu có*). | | | |
| **20** | **Phương án hợp tác quốc tế** *(nếu có)* | | |
|  | | | |
| **21** | | **Tiến độ thực hiện** | |
| [[Muc21]] | | | |

*\* Chỉ ghi những cá nhân có tên tại Mục 12*

# III. SẢN PHẨM KH&CN CỦA NHIỆM VỤ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **22** | | **Sản phẩm KH&CN chính của nhiệm vụ và yêu cầu chất lượng cần đạt** *(Liệt kê theo dạng sản phẩm)* | | | | | | | | | | | | | |
| **Dạng I:** Mẫu (*model, maket);* sản phẩm *(Vũ khí, trang bị kỹ thuật; vật liệu; thiết bị, máy móc, dây chuyền công nghệ...)*: | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Số TT** | | **Tên sản phẩm cụ thể và chỉ tiêu chất lượng chủ yếu của sản phẩm** | | | **Đơn vị đo** | | **Mức chất lượng** | | | | | | | | **Dự kiến số lượng/quy mô sản phẩm tạo ra** |
| **Cần đạt** | | | **Mẫu tương tự**  (theo các tiêu chuẩn mới nhất) | | | | |
| **Trong nước** | **Thế giới** | | | |
| *(1)* | | *(2)* | | | *(3)* | | *(4)* | | | *(5)* | *(6)* | | | | *(7)* |
|  | |  | | |  | |  | | |  |  | | | |  |
| **Dạng II:** Báo cáo tổng hợp kết quả nhiệm vụ; tài liệu thiết kế, tài liệu công nghệ, tính năng chiến - kỹ thuật sản phẩm; nguyên lý ứng dụng; phương pháp; tiêu chuẩn; quy phạm; phần mềm máy tính; sơ đồ, bản đồ; số liệu, cơ sở dữ liệu; Báo cáo phân tích; Tài liệu dự báo *(phương pháp, quy trình, mô hình,...)*; đề án, qui hoạch; luận chứng kinh tế - kỹ thuật, báo cáo nghiên cứu khả thi và các sản phẩm khác | | | | | | | | | | | | | | | |
| **TT** | **Tên sản phẩm** | | | | | **Yêu cầu khoa học cần đạt** | | | | | | | **Ghi chú** | | |
| *(1)* | *(2)* | | | | | *(3)* | | | | | | | *(4)* | | |
|  |  | | | | |  | | | | | | |  | | |
| **Dạng III:** Bài báo, sách, giáo trình và các ấn phẩm khác: | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Số TT** | | **Tên sản phẩm** | **Yêu cầu khoa học cần đạt** | | | | | | **Dự kiến nơi công bố** (Tạp chí, Nhà xuất bản) | | | | | **Ghi chú** | |
| *(1)* | | *(2)* | *(3)* | | | | | | *(4)* | | | | | *(5)* | |
|  | |  |  | | | | | |  | | | | |  | |
| ***22.2. Trình độ khoa học của sản phẩm (Dạng II & III) so với các sản phẩm tương tự hiện có*** *(Làm rõ cơ sở khoa học và thực tiễn để xác định các yêu cầu khoa học cần đạt của các sản phẩm của nhiệm vụ)*  Chưa có sản phẩm phần mềm tương tự trên thị trường. | | | | | | | | | | | | | | | |
| ***22.3. Kết quả tham gia đào tạo*** | | | | | | | | | | | | | | | |
| **TT** | | **Cấp đào tạo** | | **Số lượng** | | | | **Chuyên ngành đào tạo** | | | | **Ghi chú** | | | |
| *(1)* | | *(2)* | | *(3)* | | | | *(4)* | | | | *(5)* | | | |
| 1 | | **Sau đại học** | |  | | | |  | | | |  | | | |
| 2 | | **Đại học** | |  | | | |  | | | |  | | | |
| 3 | | **Đào tạo, huấn luyện đội ngũ chuyên môn kỹ thuật** | |  | | | |  | | | |  | | | |
| ***22.3. Sản phẩm dự kiến đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, sở hữu trí tuệ, giải pháp hữu ích, sáng kiến cải tiến kỹ thuật:***  Không có. | | | | | | | | | | | | | | | |
| **23** | | **Khả năng ứng dụng và phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu** | | | | | | | | | | | | | |
| ***23.1. Khả năng về thị trường*** *(Nhu cầu quân sự, quốc phòng, kinh tế - xã hội, nêu tên và nhu cầu đơn vị sử dụng cụ thể; điều kiện cần thiết để có thể đưa sản phẩm ra thị trường?)*  ***23.2. Khả năng về ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào sản xuất kinh doanh***  ***23.3. Khả năng liên doanh liên kết với các doanh nghiệp trong quá trình nghiên cứu***  ***23.4 Mô tả phương thức chuyển giao*** | | | | | | | | | | | | | | | |
| **24** | | **Phạm vi và địa chỉ (dự kiến) ứng dụng các kết quả của nhiệm vụ** | | | | | | | | | | | | | |
|  | | | | | | | | | | | | | | | |
| **25** | | **Tác động và lợi ích mang lại của kết quả nghiên cứu** | | | | | | | | | | | | | |
| ***25.1 Đối với quân sự, quốc phòng, kinh tế - xã hội và môi trường:*** Không có.  ***25.2 Đối với lĩnh vực KH&CN có liên quan***  *(Nêu những dự kiến đóng góp vào các lĩnh vực khoa học công nghệ ở trong nước và quốc tế)*    ***25.3 Đối với đơn vị chủ trì và các cơ sở ứng dụng kết quả nghiên cứu*** | | | | | | | | | | | | | | | |

# V. NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ NGUỒN KINH PHÍ (Giải trình chi tiết trong phụ lục kèm theo)

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

|  |  |
| --- | --- |
| **26** | **Kinh phí thực hiện nhiệm vụ phân theo các khoản chi** |
| [[Muc26]] | |

*(\*): chỉ dự toán khi nhiệm vụ đã được phê duyệt*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | *TP. HCM, ngày tháng năm 20…*  **CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ** | *TP. HCM, ngày tháng năm 20…*  **ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ** | | *Hà Nội, ngày...... tháng ...... năm 20….*  **TỔNG GIÁM ĐỐC**  **Thiếu tướng Đặng Hồng Triển** | | |

**Biểu I.4**

# DỰ TOÁN KINH PHÍ NHIỆM VỤ

*Đơn vị: triệu đồng*

[[BieuI4]]

**Biểu I.5**

**TỔNG HỢP DỰ TOÁN THÙ LAO THAM GIA NHIỆM VỤ**

[[ThuLao\_ThanhVien]]

**Biểu I.6**

# DỰ TOÁN CHI TIẾT THÙ LAO THAM GIA NHIỆM VỤ

*Đơn vị tính: triệu đồng*

[[BieuI6]]

**Biểu I.7**

**NGUYÊN VẬT LIỆU, NĂNG LƯỢNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

*Đơn vị: Triệu đồng*

[[BieuI7]]

**Biểu I.8**

# THIẾT BỊ, MÁY MÓC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

*Đơn vị: triệu đồng*

[[BieuI8]]

**Biểu I.9**

# CHI KHÁC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

*Đơn vị: Triệu đồng*

[[BieuI9]]

1. 1 Bản Thuyết minh đề tài/nhiệm vụ này dùng cho hoạt động nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ thuộc 4 lĩnh vực khoa học nêu tại mục 7 của Thuyết minh. Thuyết minh được trình bày và in trên khổ A4. [↑](#footnote-ref-1)